

Số: 10/2022/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 15/6/2022 về việc nâng mức quà tặng đối với người có công với cách mạng; hộ nghèo và một số đối tượng được tặng quà bằng hiện vật theo Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 26 tháng 5 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ; mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Căn cứ Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức quà tặng đối với người có công với cách mạng; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc nâng mức quà tặng đối với người có công với cách mạng; hộ nghèo và một số đối tượng được tặng quà bằng hiện vật theo Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Xét Tờ trình số 418/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc nâng mức quà tặng đối với người có công với cách mạng; hộ nghèo và một số đối tượng được tặng quà bằng hiện vật theo Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc nâng mức quà tặng đối với người có công với cách mạng; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

“**Điều 1.** Nâng mức quà tặng đối với người có công với cách mạng; hộ nghèo và các đối tượng được tặng quà bằng hiện vật theo Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh từ mức 300.000 đồng/suất lên 500.000 đồng/suất.

Trường hợp đặc biệt, tổ chức đấu thầu mua quà tặng bằng hiện vật (nhiều lần) không được, giao Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phương thức tặng quà cho phù hợp.

Đối với quà tặng đợt kỷ niệm Ngày Thương binh liệt sĩ 27 tháng 7 năm 2022 cho phép Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển tiền cho các đối tượng để các đối tượng mua quà theo chế độ (trừ các đối tượng được Lãnh đạo tỉnh đi thăm trực tiếp).”

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khoá XIX, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 05 tháng 9 năm 2022./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: LĐ, TB&XH, Tài chính (b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đảng ủy Khối CCQ&DN tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- Công báo; Đài PTTH; Cổng TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: CVP, phòng CT.HĐND, lưu VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Chung